

## CHUẨN ĐẦU RA

### Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật ô tô trình độ đại học chính quy

(Kèm theo Quyết định số 134/QĐ-ĐHCNDN ngày 30/2/2013 của Hiệu trưởng)

**Ngành đào tạo:** Công nghệ Kỹ thuật ô tô  
**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Mã số:** 52510205

#### 1. Yêu cầu về kiến thức:

- **Kiến thức giáo dục đại cương:** Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin, đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực Khoa học xã hội và Khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.
- **Kiến thức cơ sở ngành:** Có hiểu biết sâu rộng về kiến thức cơ sở ngành như: sức bền vật liệu, Dung sai và kỹ thuật đo, Nguyên lý máy, Chi tiết máy, Vật liệu cơ khí, Vẽ kỹ thuật... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, nghiên cứu chuyên sâu, tiếp cận dễ dàng với các công nghệ mới.
- **Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu của xã hội: Kiến thức nền tảng về chuyên ngành Công nghệ ô tô, kiến thức về kiểm định, thử nghiệm và các dịch vụ kỹ thuật ô tô. Kiến thức cơ bản về toàn bộ quá trình thiết kế và sản xuất ô tô trên dây chuyền công nghiệp. Kiến thức cơ bản về quản lý sản xuất, kinh doanh ô tô và các loại thiết bị động lực.

#### 2. Yêu cầu về kỹ năng:

##### a. Kỹ năng cứng:

- Kỹ năng thiết kế và đề ra các giải pháp công nghệ.
- Kỹ năng về quản lý và kinh doanh dịch vụ liên quan ngành Công nghệ ô tô: Bảo dưỡng sửa chữa ô tô, lắp ráp ô tô, đăng kiểm, mua bán xe và phụ tùng...
- Kỹ năng về thử nghiệm, chẩn đoán, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa và cải tiến các hệ thống của ô tô và các lĩnh vực liên quan.
- Kỹ năng lái xe cơ bản.

##### b. Kỹ năng mềm:

- **Phân tích vấn đề:** Trang bị cho sinh viên khả năng khảo sát, phân tích và thiết kế các lĩnh vực liên quan đến Công nghệ ô tô.

- **Giải quyết vấn đề:** Trang bị cho sinh viên kỹ năng tư duy độc lập và hệ thống, tự tin khi tiếp cận tri thức mới và khả năng giải quyết vấn đề đặt ra trong lĩnh vực Công nghệ ô tô.
- **Giao tiếp:** Trang bị cho sinh viên những kỹ năng về soạn thảo văn bản, trình bày các báo cáo, giao tiếp với mọi người xung quanh và biết cách tập hợp mọi người cùng tham gia làm việc để giải quyết công việc.
- **Làm việc nhóm:** Trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc theo nhóm bao gồm khả năng thích nghi và hoà nhập nhanh vào nhóm, phân công công việc, phối hợp hiệu quả giữa các thành viên, hỗ trợ các thành viên khác, trao đổi giữa các thành viên...
- **Quản lý:** Trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý, quản trị dự án, quản lý thời gian và điều hành công việc hiệu quả.
- **Ngoại ngữ:** Trang bị cho sinh viên kiến thức ngoại ngữ tương đương TOEIC 400 và am hiểu kiến thức tiếng Anh chuyên ngành.
- **Tin học:** Trang bị cho sinh viên kiến thức tin học đạt trình độ B.

### 3. Yêu cầu về thái độ:

- Có đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.
- Tôn trọng nhu cầu bảo mật thông tin trong quan hệ với đối tác.
- Có thái độ chân tình, sẵn sàng phục vụ khách hàng.
- Có ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân và có tác phong công nghiệp.
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

### 4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện và lắp ráp ô tô- máy động lực.
- Các cơ sở sửa chữa ô tô - máy động lực.
- Các trạm đăng kiểm ô tô - máy động lực.
- Các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật ô tô - máy động lực.
- Các cơ sở kinh doanh ô tô, máy động lực, phụ tùng...
- Các cơ sở giáo dục và đào tạo, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực ô tô - máy động lực.
- Các công ty, cơ sở thiết kế bản vẽ....

### 5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Tự học và tự nghiên cứu để nâng cao trình độ.
- Học tiếp lên các chương trình sau đại học.
- Học chuyển đổi sang các ngành học tương đương.